TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 48/2023/QĐST-HNGĐ	*Nam Định, ngày 17 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp*:** Bà Vũ Thị Thu

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên họp:

Bà Đặng Thị Phương Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 35/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn".

Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 130/2023/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

- Anh Nguyễn Song T, sinh năm 1974;

Đăng ký hộ khẩu: Số nhà 24/32 phố Thích Thế L, phường Thống N, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Hiện cư trú tại: Cộng hòa Séc.

- Chị Trần Thị N, sinh năm 1976;

Nơi cư trú: Xóm P, xã Mỹ T, huyện Mỹ L, tỉnh Nam Định.

Tại phiên họp: Anh Nguyễn Song T và chị Trần Thị N có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và bản tự khai, anh Nguyễn Song T và chị Trần Thị N đều trình bày:

Anh chị tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 13-8-2008 tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ T, huyện Mỹ L, huyện Giao T, tỉnh Nam Định.

Quá trình chung sống, anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, không tìm được tiếng nói chung. Hiện tại chị N sinh sống tại Việt Nam còn anh T đang cư trú và làm việc tại Cộng hòa Séc; do xa cách nên vợ chồng ít liên lạc với nhau, không còn quan tâm đến nhau. Nay anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Anh chị không có con chung.

Về tài sản, công nợ chung của vợ chồng: Anh chị đều xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị N tự nguyện nộp toàn bộ theo quy định của pháp luật.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, quyền lợi của các đương sự được bảo đảm.

Về nội dung: Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Song T và chị Trần Thị N là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình để công nhận thuận tình ly hôn cho các đương sự.

Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của chị N nộp toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Song T và chị Trần Thị N có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp giải quyết vắng mặt anh T và chị N.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Song T và chị Trần Thị N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 13-8-2008 tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ T, huyện Mỹ L, tỉnh Nam Định nên là hôn nhân hợp pháp. Nay anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống cùng nhau, mục đích hôn nhân không đạt được và đều Thống N thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình 2014 nên được chấp nhận.

[3] Về con chung và tài sản chung anh chị đều xác định không có và không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của chị N nộp toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Song T và chị Trần Thị N.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Trần Thị N phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà chị N đã nộp theo biên lai số 0006861 ngày 12-6-2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định. Chị N đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 17-7-2023.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- UBND xã Mỹ T, huyện Mỹ L, tỉnh Nam Định;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Vũ Thị Thu